

TRUYỀN THỐNG KÊ SĨ

• LÔI TAM

Trong vòng vài chục năm trở lại đây, tần số chúng ta đã có nhiều cái nhìn khác nhau về một giai tầng xã hội. Giai tầng này gồm những người, hoặc nhờ có đủ điều kiện và cơ may, hoặc nhờ vào nỗ lực bản thân, đã theo đuổi sự học vấn trong một thời gian dài và đạt được những bằng cấp ở bậc đại học. Cũng được sáp vào giai tầng này những người, dù không đủ đạt nhưng có những hoạt động liên quan đến văn hóa và nghệ thuật. Họ được mệnh danh là thành phần trí thức và xã hội chúng ta, theo truyền thống, vẫn dành cho họ sự ưu ái mà, trong nhiều trường hợp, vượt quá giá trị thực chất của họ.

Số đi đầu đa số quần chúng kính trọng thành phần trí thức là bởi họ nhìn thành phần này như tổ tiên chúng ta đã nhìn và đã nghĩ về lớp KÊ SĨ thời trước, lớp người mà theo Dương Quang Ham: "đều có một tư cách và một chí hướng chung, đều muốn bồi đắp cho cương thường, giữ gìn lấy chính giáo, hoặc lấy sự nghiệp mà giúp vua, giúp dân, hoặc lấy phẩm hạnh mà làm mẫu mực cho người đời, hoặc lấy giáo hóa mà tác thành cho hậu tiến". Lớp người này, từ nhiều nghìn năm qua, đã vạch một lằn ranh rất mỏng giữa sự sống và cái chết, giữa phu quý và cơ hàn nhưng đồng thời cũng tạo ra một ngán cách khắc nghiệt giữa vinh và nhục.

Khi nền văn minh vật chất theo gót chân của thực dân Pháp xâm nhập vào Việt Nam thì tần số lớp kẽ sỉ này dần dần bị tiêu diệt.

Hệ thống giáo dục do thực dân thiết lập nhằm đào tạo lớp tay sai bành trướng và những án huệ do hệ thống này ban phát đã tạo nên một lớp trí thức mới. Sự thi tuyển khắt khe, những tiêu chuẩn chọn lựa hạn chế và chương trình học tập nặng nề, trùng điệp đã khiến cho những người theo học thấy mình thuộc vào một tần thể có đặc quyền và chỉ biết nỗ lực hoàn thành sự học vấn để thu thập những đặc lợi.

Trước đó, trong thời tiền Pháp thuộc, sự giáo dục được mở rộng trong dân chúng. Các nho sĩ, dù đã đủ đạt hay không đủ đạt, đều xem việc truyền bá sở học và đạo đức là một sứ mệnh và đã cố gắng thực hành sứ mệnh đó dưới bất cứ hoàn cảnh nào. Ảnh hưởng của họ đối với dân chúng còn mạnh mẽ hơn ảnh hưởng của hệ thống cao tri do triệu đình thiết đặt. Đạo đức và tiết tháo của họ được dân chúng ngưỡng mộ. Dưới chiếc áo của một ông quan, một cụ đã huy một luồng ý, họ là những giáo sĩ của một thứ tôn giáo phổ quát. Họ truyền giảng đạo LÀM NGƯỜI. Không có một hệ thống chính thức nào kiểm soát họ. Cũng không có sự phân biệt ngôi thứ, đẳng cấp, những nghị lễ rườm rà trong thứ tôn giáo này. Thế nhưng họ chiếm được chỗ đứng cao nhất trong sự ngưỡng mộ và tin yêu của quần chúng. Bởi vì họ là niềm hân diện của toàn thể cộng đồng.

Sự xuất hiện của văn minh Tây Phương đã làm thoảng ngopy một số người bởi tính cách khác lạ và hiệu quả tức thời của nó. Sự thất bại nhanh chóng của triều Nguyễn trước sức mạnh của súng đạn đã khiến lớp người này với viễn phu nhận các giá trị cổ truyền của dân tộc. Tần số lớp kẽ sỉ bị lén lút vì đã canh trại để tiến hóa. Với mồ kiêng thước của những tay thông ngôn, lớp người mới dù so phè phẩy các giá trị tinh thần vốn là thứ vũ khí mạnh mẽ của toàn dân qua suốt quá trình dựng nước và giữ nước. Thời đó này thuận lợi cho thực dân trong âm mưu tạo lập một hệ thống giá trị mới. Bởi vì không có gì làm tiêu hao tiềm năng đề kháng của một dân tộc hữu hiệu hơn việc triệt bỏ niềm hân diện của dân tộc đó.

Tuy nhiên mặc dù bị đàn áp và bị cô lập trong một bối cảnh xã hội đã đổi thay, tần số lớp kẽ sỉ vẫn âm thầm lãnh đạo các phong trào chống đối và gây bất ổn cho thực dân trong suốt thời gian đó. Họ đã lần lượt ra đi trong một thái độ bình thản cao cả.

Sau sự ra đi của họ là khoảng trống vắng thê thảm. Quần chúng tuy vẫn hướng về tầng lớp trí thức mới nhưng đã mơ hồ nhận thấy rằng tần thể này không mang những đức tính của giai cấp sỉ phu. Tâm trạng hoài nghi đưa đến sự phân hóa về tinh thần khiết cho trong vòng vài chục năm gần đây, không ai dám nghĩ đến một kết hợp toàn vẹn.

Sự thất bại của tầng lớp trí thức mới trong vai trò lãnh đạo gây nên bởi các nguyên nhân sau đây :

I — CA NHÂN CHỦ NGHĨA

Yếu tố tác hại mạnh mẽ nhất của văn minh kỹ thuật là sự đề cao những giá trị thực tế. Khi những ý niệm trừu tượng về đạo đức và luân lý bị đẩy lui thì con người chỉ còn biết theo đuổi những tiện nghi vật chất. Người trí thức tự thấy mình có đủ điều kiện để tạo nên một cuộc sống đầy đủ mà không cần đến sự hỗ trợ của cộng đồng. Vì vậy họ không cảm thấy có trách nhiệm đối với dân tộc và tổ quốc. Họ khôn ngoan từ chối mọi hành động dấn thân, mọi can dự chính trị bằng cách ẩn núp dưới chiếu bài vô tư, dưới những luận cứ mờ hờ để mưu cầu lợi ích cho chính họ. Như được mô tả trong một đối thoại giả tưởng của Laszed Kolakowski họ là những kẻ "muốn kinh qua những biến chuyển đậm màu của lịch sử trong đôi tai không vướng bẩn bằng cách mượn đôi cánh của những giá trị vĩnh cửu để tự đưa mình vào vùng ảo tưởng và từ đó có thể nhìn xuống đám đông với đôi mắt của một quan tòa nghiêm khắc".

Tuy luôn luôn chủ trương giữ đôi bờ tay sạch nhưng người trí thức không từ chối những quyền lợi được ban phát bởi kẻ thắng lợi trong các cuộc tranh chấp mà trước đó họ xem là do bản. Họ mae mán thỏa hiệp với các lực lượng theo đuổi những quan niệm đối nghịch với họ khi các lực lượng này chiếm được xu thế bởi vì đối với họ, thực ra, không có một giá trị, một ý niệm nào cao cả hơn các quyền lợi bản thân.

Vì cảm thấy mình có chỗ đứng cao hơn quần chúng, người trí thức muốn dành cho họ quyền phản đòn về xã hội, về tha nhân nhưng luôn luôn lẩn tránh hoặc chối bỏ trách nhiệm của họ trước các biến cố. Sau mỗi thất bại của tần thể, họ vội vàng lén lút và đổ tội để "bạch hóa" phản họ. Làm như họ không hề hiện diện, trước đó, như một bộ phận của tần thể.

Tuy nghiêm khắc phản xét người khác, tần số lớp trí thức rất dễ dãi với chính họ. Ít người trong tần số lớp này có lòng nỗi lòng lén lút của mình. Trước đây trong cuộc kháng chiến chống Pháp, khi đã nhận ra bộ mặt phi dân tộc của tần đoàn lãnh đạo công sản, chỉ có nhóm Nhân Văn và vai trí thực khác đậm lên tiếng phản kháng. Số còn lại vẫn giữ im lặng để đổi lấy sự an sinh. Tệ hại hơn nữa là những người trí thức tại quốc ngoại đã lầm lạc ứng hộ cho cộng sản trước đây, nay tuy đã sáng mắt nhận ra sự thực nhưng vẫn không dám nói lén lút sự lầm lạc của mình. Họ vẫn giả dối tiếp tục các hoạt động cũ để đổi lấy chút ít đặc quyền mà chính quyền Hà Nội ban phát hoặc ngưng hoạt động nhưng gượng gạo tìm cách phản bội, bảo chữa cho quê hương.

II — KHUYNH HƯƠNG THỜI THƯỢNG

Vì nhu cầu muôn được nhìn nhận, người trí thức dễ bị hấp dẫn bởi các trào lưu tư tưởng mới lạ. Họ chấp nhận và xiển dương các tư tưởng này mà không hề quan tâm đến giá trị thực chất của chúng. Có cơ hội xuất ngoại, có khả năng ngoại ngữ, họ được dịp nghe và đọc những tài liệu vốn là hiến hoái đối với một xã hội tương đối khép kín như xã hội miền Nam chúng ta trước đây. Từ đó họ nghĩ rằng đã có được một cái nhìn xa và rộng hơn mọi người khác. Thay vì xu dụng cơ may này để tìm hiểu một cách chin chón, vạch rõ cái hay cái dở và khai thác dung dấn các trào lưu tư tưởng để làm phong phú nền văn minh dân tộc, họ đã với vang chay theo chúng như một thu côn trùng bám theo ánh sáng, kể cả loại ánh sáng có khả năng tác hại. Thái độ tôn sùng chủ thuyết Mác Xít như một thứ chán lý tuyệt đối của những người cộng sản Việt Nam; sự thỏa hiệp dễ dàng của một số người với các thế lực thực dân thuộc địa trước đây hoặc thực dân kinh tế và sau này là những bằng chứng rõ ràng của tinh thần lý nói trên.

- Trích báo Nhân-văn số 25 4/84
P.O. Box 21638 San Jose, CA.
95151, USA.
- Bài đã làm tôi suy nghĩ nhiều.
- In lại với sự chấp thuận của
tòa báo để quý Ái-hữu đọc

Một Ái-hữu

Không hấp thụ được tinh hoa của văn hóa dân tộc, một thiểu số trí thức trở thành những kẻ mỉa bàn ngả. Như một đứa trẻ "bẩm sinh bất túc", họ dể quay ngả trước sự tấn công của các thế lực bên ngoài. Không tu tin ở mình, không hành diện về nguồn cội, họ trở thành những tên hèn mún rồi, chỉ sống trên lời khen, tiếng chê của ngoại bang. Trong thời bình, họ dùng những kỹ năng thu đắc được qua sự học vấn để tạo cho mình một cuộc sống đầy đủ. Giá trị con người, đối với họ, được do lương bổng số lợi tức kiếm được hàng tháng; bằng cấp bằng cao nhất đã đạt được, bằng văn liềng ngoại ngữ, bằng mối liên hệ của họ với những kẻ có quyền lực trong và ngoài nước... Như một loại quái vật đầu gá, đuôi vĩt như cổ tích, họ thản nhiên chia sẻ những vinh quang, những quyền lợi của tập thể nhưng tráng tráo chối bỏ những nhục nhã, những hy sinh của dân tộc.

Sự lười biếng về tư tưởng đã giết chết khả năng sáng tạo của họ. Mở kiến thức thu lượm vội vàng — có khi không được tiêu hóa — qua quá trình học vấn dì đã giới hạn lại bị ngưng tụ và tiêu mòn trong nếp sống hưởng thụ của họ. Xã hội dành cho họ sự ưu ái và mong đợi họ dùng kiến thức để đóng góp vào nỗ lực hoàn thiện đời sống con người nhưng rất hiếm khi họ ý thức được điều này. Sau khi cầm được mảnh bằng — thư vé vào cửa để gia nhập giai tầng trí thức — họ tự cho phép mình ngừng nỗ lực, và trở thành những vật chết. Như lốp béo bợ phát sinh từ lòng nước, sống lèn bành trên mặt nước nhưng không nhận mình là nước, thiểu số trí thức nói trên cũng vội vàng tách mình ra khỏi cộng đồng dân tộc. Khi tài năng xây đến cho đất nước, họ mau mắn tìm cách thoát thân và rụt rè theo dõi các phát biểu, các khuyễn hướng chính trị để chọn một cách "bách hòa" hưu hiệu nhất cho chính họ mà không dung dụng chạm đến các nhóm quyền lực. Rập theo luân điệu của giới truyền thông ngoại quốc và của kẻ thù cộng sản, họ đồng dạc lên án bộ máy nhân sự của chính quyền miền Nam trước đây, một bộ máy mà trong đó họ đã tham dự và không hề từ bỏ một đặc quyền, đặc lợi nào.

III — BẢN CHẤT CẦU AN

Một thái độ mà người trí thức vẫn hành diện chọn lựa vì rằng đó là kết tinh của một diễn trình quyết định khôn ngoan là thái độ bất động. Vì e ngại hiểm nguy và gian khổ, họ luôn luôn vien cố này hoặc cố khác để từ chối dân thân. Vai trò mà họ ra chuộng là đóng vai các ông "hán lâm chính trị", quan sát việc làm của người khác và đưa ra những nhận xét, phê phán. Thỉnh thoảng họ cũng rút rẽ phai họa một số đề nghị dưới các bài viết mang tựa đề "Thứ tim..." "Thứ nhím..." phần lớn mang các ý kiến, các nhận định tiêu cực. Sự quyết tâm dừng lại ở chữ "thứ", thể hiện tinh thần bạc nhược và bản chất hèn nhát.

Bản chất cầu an và hưởng thụ còn khiến một số người tìm ra một lối thoát, vừa mang tính cách "trí thức" vừa giúp họ giữ được thể diện với tập thể, vừa có lý do biện giải với chính lương tâm. Đó là việc ăn năn dưới màu sắc yểm thế. Nếu ngày xưa những chiêu bài vô nghĩa như "tôi là chuyên viên, tôi không làm chính trị" hoặc "tôi chỉ là nhà quân sự, tôi không quan tâm đến chính trị" đã tạo nên một lớp người máy trong hàng ngũ chúng ta thì ngày nay những kẻ rêu rao "tôi đi tù, tôi bỏ ngoài tai mọi tranh chấp chính trị" cũng tạo tác hại không kém.

Phản phán tích trên đây chắc chắn sẽ gây ra những phản ứng tâm lý không thuận lợi. Chúng ta, trong cung cách làm việc từ trước đến nay vẫn cố gắng tránh mọi dụng chạm. Các nhận định khôn ngoan là các nhận định tròn trịa, làm vira long tất cả mọi người. Cung cách đó đã đưa đến sự sụp đổ của thể chế tự do tại miền Nam, đã làm cho cái chết của hàng triệu người trở nên vô ích.

Việc thực hiện cuộc cách mạng nhằm lật đổ bạo quyền cộng sản để giải thoát đất nước và dân tộc ra khỏi thảm họa diệt vong đòi hỏi chúng ta phải có một khối lượng nhân sự lành mạnh. Mô xé các căn bệnh trầm kha của chúng ta để cải sửa là một điều phải làm. Bởi vì nếu không thực hiện được cách mạng bản thân để tự lột xác thì sẽ không thể tiến hành hữu hiệu sứ mạng giải phóng đất nước. Sứ mạng này đòi hỏi chúng ta phải phục hồi những giá trị tinh thần mà tầng lớp KÈ SÌ đã theo đuổi trước đây. Tinh thần này không thể bị hiểu lầm với thái độ cố chấp, thủ cựu mà là một tinh thần tin tưởng sắt đá vào tinh túy dân tộc, vao ý chí bất khuất và tiềm năng bén bỉ của giang gióng Việt.

Cuộc đấu tranh hiện nay đòi hỏi mỗi chúng ta, dù ở vào giai tầng nào trong xã hội, bốn phận và trách nhiệm dân thân. Thái độ điềm nhiên hưởng thụ trước sự đau khổ của đồng bào ruột thịt là thái độ của phương vô si (Trích Tập Cá NHÂN-VĂN số 25 (4-1984)

FBIS-APA-84-084

Monday
30 April 1984
Vol IV No 084

Daily Report

ASIA & PACIFIC

RESISTANCE RADIO ON DEATH OF POLICE INFORMER

BK091405 (clandestine) Vietnam Resistance Radio in Vietnamese 0500 GMT 9 Apr 84

[Text] Another 30 April cadre [South Vietnamese who joined the communist ranks on the eve of the fall of South Vietnam in April 1975] has been put to death by the armed forces of the National United Front for the Liberation of Vietnam [NUFLVN]. At 0300 on 14 March, two armed NUFLVN cadres killed (Huynh Ngoc Ba) in Cu Chi District, Saigon. Acting as a police informer, this 30 April cadre had harmed many families in the district. He falsely accused a large number of people of being CIA agents and fingered them for public security forces to arrest. He and the public security agents then shared the victims' houses and other property.

After (Huynh Ngoc Ba), other police informers will also be punished.

RESISTANCE RADIO SAYS SOVIET OFFICER KILLED

BK250516 (Clandestine) Vietnam Resistance Radio in Vietnamese 0200 GMT 25 Apr 84

[Text] A Soviet officer was killed at 2100 on 28 March. The officer, a member of the Soviet occupation force in the Cam Ranh Bay area, was assassinated by an armed group of the National United Front for the Liberation of Vietnam at My Ca village, Cam Ranh area. His body was discovered at 0400 the next day by a public security patrol and immediately and discreetly taken away.

The Honolulu Advertiser

Thursday, April 26, 1984



asia &
the pacific

Battles mudbound

BANGKOK, Thailand — With early monsoon rains plaguing Hanoi's 11-day-old offensive against Cambodian guerrillas, Vietnamese gunners fired artillery and mortars yesterday into rebel positions near the Thai border.

"Both sides are short of food and ammunition and the rain has turned the clay soil to mud," said one Thai officer.

An anti-communist underground group in Vietnam, meanwhile, claimed it killed a Soviet officer in southern Vietnam on March 28.

The officer, a member of the Soviet occupation force in the Cam Ranh Bay area, was assassinated by an armed group of the National United Front for the Liberation of Vietnam at My Ca village, the group said in a clandestine radio broadcast.